

Số: **556** /QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày **22** tháng **3** năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2021 thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia đột xuất phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16/8/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 1943/QĐ-BTC ngày 03/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 231/QĐ-BKHCN ngày 08/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc phê duyệt tổ chức chủ trì, cá nhân chủ nhiệm, kinh phí, phương thức khoán chi và thời gian thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia đột xuất phòng, chống dịch COVID-19 bắt đầu thực hiện từ năm 2021;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2021 cho Văn phòng các chương trình trọng điểm cấp Nhà nước để thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia đột xuất phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Căn cứ nội dung chi ngân sách nhà nước được điều chỉnh, Thủ trưởng đơn vị tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao và dự toán ngân sách theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Giám đốc Văn phòng các chương trình trọng điểm cấp Nhà nước và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

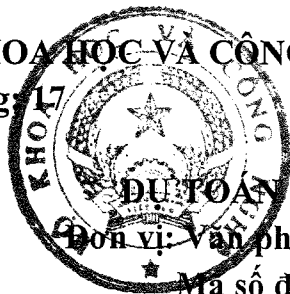
- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính;
- Các đơn vị sử dụng ngân sách;
- KBNN nơi giao dịch;
- Lưu VT, KHTC. *11*

KT. BỘ TRƯỞNG

VĂN THỨ TRƯỞNG



Lê Xuân Định



DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2021

Đơn vị: Văn phòng các chương trình trọng điểm cấp Nhà nước

Mã số đơn vị sử dụng ngân sách: 1030031

Mã KBNN nơi giao dịch: 0011

(Kèm theo Quyết định số 576/QĐ-BKHCN ngày 22 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nội dung	Mã tính chất nguồn kinh phí	Tổng số
A	B	C	D
	DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC		8.095
B	CHI THƯỜNG XUYÊN		8.095
I	Chi sự nghiệp khoa học công nghệ		8.095
1.1	Vốn trong nước		8.095
<i>a</i>	<i>Khoa học tự nhiên và kỹ thuật (Loại 100-101)</i>		<i>8.095</i>
1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ		8.095
	- Kinh phí được giao khoán	16	
	- Kinh phí không được giao khoán	16	8.095
2	Kinh phí thường xuyên		
	- Kinh phí thực hiện tự chủ	13	
	- Kinh phí không thực hiện tự chủ	12	
	- Tiết kiệm 10% chi thường xuyên để thực hiện cải cách tiền lương	14	
3	Kinh phí không thường xuyên		
	- Kinh phí không thực hiện tự chủ	12	
<i>b</i>	<i>Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học xã hội và nhân văn (Loại 100-102)</i>		
1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ		
	- Kinh phí thực hiện khoán	16	
	- Kinh phí không thực hiện khoán	16	
1.2	Vốn ngoài nước		
	MÃ SỐ ĐƠN VỊ SỬ DỤNG NGÂN SÁCH		1030031
	Địa điểm KBNN nơi đơn vị sử dụng ngân sách giao dịch:		KBNN Thành phố Hà Nội
	Mã Kho bạc nhà nước		0011

11

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

THUYẾT MINH BIỂU DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2021

Của: Văn phòng các chương trình trọng điểm cấp Nhà nước

(Kèm theo Quyết định số 556 /QĐ-BKH&CN ngày 22 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nội dung	Tổng số
A	B	C
	DỰ TOÁN CHI NSNN	8.095
B	CHI THƯỜNG XUYÊN	8.095
I	KINH PHÍ SỰ NGHIỆP KHOA HỌC	8.095
I.1	VỐN TRONG NƯỚC	8.095
I.1.1	KINH PHÍ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KH&CN	8.095
A	<i>Nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia</i>	8.095
1	Nhiệm vụ KH&CN độc lập cấp Nhà nước	8.095
2	Nhiệm vụ nghiên cứu và phát triển nguồn gen	
3	Các chương trình KH&CN trọng điểm cấp Nhà nước	
B	<i>Nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ</i>	
C	<i>Nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở</i>	
I.1.2	KINH PHÍ THƯỜNG XUYÊN	
1	Kinh phí hoạt động chung của Văn phòng	
I.1.3	KINH PHÍ KHÔNG THƯỜNG XUYÊN	
I.2	VỐN NGOÀI NƯỚC	
	<i>Cộng kinh phí sự nghiệp khoa học</i>	8.095
	<i>Trong đó: + Vốn trong nước</i>	8.095
1	<i>Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ</i>	8.095
	- Kinh phí thực hiện khoán	
	- Kinh phí không thực hiện khoán	8.095
2	<i>Kinh phí thường xuyên</i>	
	- Kinh phí thực hiện tự chủ	
	- Kinh phí không thực hiện tự chủ	
3	<i>Kinh phí không thường xuyên</i>	
	- Kinh phí không thực hiện tự chủ	
	<i>+ Vốn ngoài nước</i>	
	<i>Kinh phí không thường xuyên</i>	
	TỔNG CỘNG	8.095

11



**DANH MỤC NHIỆM VỤ KH&CN CẤP QUỐC GIA PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH COVID-19
BẮT ĐẦU THỰC HIỆN TỪ NĂM 2021**

(Kèm theo Quyết định số **556** /QĐ-BKHCVN ngày **22** tháng **3** năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

Đơn vị: triệu đồng

TT	Tên nhiệm vụ	Chủ nhiệm, cơ quan chủ trì	Thời gian thực hiện	Tổng kinh phí được phê duyệt	Trong đó:				QĐ phê duyệt
					Nguồn NSNN:			Nguồn khác	
					Tổng kinh phí NSNN	KP giao đợt này	KP còn lại		
1	ĐTĐLCN.87/21. Nghiên cứu thử nghiệm lâm sàng vắc xin Nanocovax phòng COVID-19 do Công ty cổ phần Công nghệ sinh học Dược Nanogen sản xuất trên người tình nguyện	ThS. Nguyễn Phương Thủy, Công ty cổ phần Công nghệ sinh học Dược Nanogen	12 tháng	98.000	28.180	8.095	20.085	69.820	QĐ số 231/QĐ-BKHCVN ngày 08/02/2021
Tổng cộng				98.000	28.180	8.095	20.085	69.820	